

Bản án số: 31/2019/HS-ST

Ngày: 28 – 5 – 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Chung.

2. Ông Hà Văn Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại Trung tâm văn hóa xã ĐL, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Mã Văn T – sinh năm: 1990, tại Cao Bằng; Nơi cư trú: Ấp 7, xã ĐL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mã Văn H – 1972 và bà Nông Thị X – 1967; Vợ: Lục Thị N – 1987; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/10/2016, bị Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia CT xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 800.000đ về hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ rừng, bị cáo đã chấp hành xong. Bị bắt tạm giam ngày 09/11/2018. (có mặt)

2. Nông Văn H – sinh năm: 1992, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 7, xã ĐL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn L – 1968 và bà Lương Thị S – 1970; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 13/5/2019. (có mặt)

- Bị hại: Vườn Quốc gia CT.

Địa chỉ: Xã NCT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng L – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn Tr – Phó hạt trưởng hạt kiểm lâm (Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2019). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2018, Mã Văn T rủ Nông Văn H vào rừng thuộc Vườn Quốc gia CT để săn bắn thú rừng bán lấy tiền tiêu xài và được H đồng ý. Thực hiện ý định, T và H chuẩn bị súng tự chế, đạn, đèn pin, dao và một số vật dụng cần thiết khác. Buổi sáng ngày 06/11/2018, sau khi vào rừng T và H cùng nhau đi săn bắn và đặt bẫy được 01 con cheo cheo trọng lượng 0,5 kg, 01 con chồn trọng lượng 01 kg, 01 con khỉ đuôi lợn, sau đó cả hai ngủ lại chòi mà Mã Văn T đã chuẩn bị sẵn từ trước đó ở trong rừng. Đến khoảng 16 giờ ngày 07/11/2018, Mã Văn T mang theo 01 khẩu súng tự chế đến tọa độ 0451502-1266028 tiểu khu 26 Vườn Quốc gia CT, thuộc địa giới hành chính xã ĐL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện 01 con Voọc chà vá chân đen đang ở trên cây liền dùng súng bắn trúng làm con voọc rơi xuống đất. Mã Văn T nhặt con voọc bỏ vào bao đem về chòi, sau đó cùng với Nông Văn H làm thịt bằng cách lột bỏ da lấy thịt. H dùng một phần thịt để nấu lên ăn cơm chung, phần còn lại đem sấy, còn T lấy bộ khung xương con voọc để sấy khô. Đến ngày 08/11/2018, T và H đi thăm bẫy nhưng không phát hiện được gì nên đi về thì Mã Văn T bị lực lượng kiểm lâm Vườn Quốc gia CT phát hiện bắt giữ người và tang vật, còn Nông Văn H trốn thoát. Đến ngày 16/01/2019, Nông Văn H ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú.

Tang vật thu giữ:

- 3,1 kg thịt và xương động vật rừng, 01 đầu động vật rừng, 01 đuôi động vật rừng, 01 bộ phận sinh dục động vật rừng, 03 phần da và lông động vật rừng hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia CT.

- 01 khẩu súng tự chế, 06 viên đạn, 01 vỏ đạn, 03 túi lưới, 77 đinh sắt, 41 sợi dây cáp nhỏ, 02 bao tải, 03 túi lưới, 03 đèn pin, 03 can nhựa, 08 lọ dầu chuối, 01 bát nhựa, 02 nồi nhôm, 04 võng dù.

Ngày 12/11/2018, Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia CT đã có Quyết định trưng cầu giám định đến Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai đối với số động vật rừng đã nêu trên. Tại bản Kết luận giám định ngày 31/01/2019, Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai căn cứ vào Bản kết luận giám định mẫu vật số 03/BB-SHNĐ ngày 14/01/2019 của Viện Sinh học Nhiệt đới thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận:

“- Mẫu số 01 và mẫu số 04 là các bộ phận của loài Voọc Chà vá chân đen, tên khoa học: *Pygathrix nigripes*;

- + Thuộc nhóm IB, Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm;

- + Phụ lục I của Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

- + Phụ lục I Công ước CITES Công ước về buôn bán các loài động vật, thực vật Hg đã nguy cấp.

- Mẫu số 2 là bộ phận của loài khỉ đuôi lợn, tên khoa học: *Macaca leonina*;

+ Thuộc nhóm IIB, Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm;

+ Phụ lục II Công ước CITES Công ước về buôn bán các loài động vật, thực vật Hg đã nguy cấp.

- Mẫu số 3 là bộ phận của loài Cheo cheo Nam Dương, tên khoa học: *Tragul javanicus*;

+ Thuộc nhóm IIB, Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.”

Trị giá tài sản thiệt hại: Tại bản Kết luận định giá tài sản số 87/KL.HĐĐGTS ngày 24/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú xác định: “01 cá thể voọc trị giá 1.500.000 đồng. 01 cá thể cheo cheo trọng lượng 0,5 kg, trị giá 60.000 đồng. 01 cá thể chồn trọng lượng 1 kg, trị giá 140.000 đồng. 01 cá thể khỉ, trị giá 400.000 đồng.” (Tổng giá trị: 2.100.000 đồng).

Ngày 24/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã có Quyết định số 30/CQĐT(HKM) trưng cầu Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với 01 khẩu súng tự chế, 06 viên đạn, 01 vỏ đạn (là vật chứng của vụ án). Tại Kết luận giám định số 1116/C09B ngày 26/01/2019 của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng.

- 06 viên đạn gửi đi giám định là đạn cỡ (5,6x15) mm, sử dụng được cho các loại súng quân dụng, súng thể thao và khẩu súng gửi giám định nêu trên.

- 01 vỏ đạn gửi giám định là vỏ của loại đạn cỡ (5,6x15) mm do các loại súng quân dụng, súng thể thao, súng có tính năng tác dụng tương tự bắn ra.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSTP-ĐN ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Mã Văn T và Nông Văn H về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm h khoản 2 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm h khoản 2 Điều 244, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 luật hình sự. Đề xuất mức hình phạt cho các bị cáo, cụ thể:

Mã Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Nông Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị:

- Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 2.100.000đ của các bị cáo đối với bị hại.

- Tịch thu tiêu hủy 3,1 kg thịt và xương động vật rừng, 01 đầu động vật rừng, 01 đuôi động vật rừng, 01 bộ phận sinh dục động vật rừng, 03 phần da và lông động vật rừng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng tự chế, 06 viên đạn, 01 vỏ đạn, 03 túi lưới, 77 đinh sắt, 41 sợi dây cáp nhỏ, 02 bao tải, 03 túi lưới, 03 đèn pin, 03 can nhựa, 08 lọ dầu chuối, 01 bát nhựa, 02 nồi nhôm, 04 võng dù.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Huỳnh Văn Tr trình bày: Việc các bị cáo vào Vườn quốc gia CT săn bắn động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật để xét xử các bị cáo nhằm mục đích trừng phạt riêng các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Về trách nhiệm dân sự: Đồng ý với sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo về việc bồi thường cho Vườn quốc gia CT số tiền 2.100.000đ.

Các bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Mã Văn T và Nông Văn H đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 06/11/2018 đến ngày 08/11/2018, tại tiểu khu 26 Vườn Quốc gia CT, thuộc xã ĐL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai là khu vực bị cấm săn bắn, Mã Văn T và Nông Văn H đã có hành vi săn bắt trái phép 01 con Voọc chà vá chân đen, là động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và 01 con khỉ đuôi lợn, 01 con chồn, 01 con cheo cheo Nam Dương. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 2.100.000 đồng.

Điều 3 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật Hg dã và Điều 244 về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật hình sự quy định: “*Săn bắt*

trong khu vực bị cấm là săn bắt động vật Hg dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm trong khu bảo tồn, vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu bảo tồn loài - sinh cảnh, khu bảo vệ cảnh quan hoặc săn bắt trong các khu vực khác có quy định cấm theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh thái, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến môi trường nói chung và các loại động vật nguy cấp, quý, hiếm nói riêng đang được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây thiệt hại tài sản cho Nhà nước tính được bằng tiền, ngoài ra còn có những thiệt hại không thể tính toán được là sự mất nguồn ghen quý hiếm, mất cân bằng sinh thái Vì vậy để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra còn xem xét, các bị cáo T đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2017); bị cáo H có chú ruột là Liệt sỹ, đã tự nguyện đầu thú; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn thấp là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Ngày 10/10/2016, bị cáo T bị Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia CT xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 800.000đ về hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ rừng, bị cáo đã chấp hành xong.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng và là người thực hành, bị cáo H tham gia với vai trò là người giúp sức. Do đó mức độ tham gia của T là cao hơn H. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ tham gia vào việc phạm tội của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vườn quốc gia CT yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 2.100.000đ. Tại phiên tòa, các bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại.

Xét sự thỏa thuận về vấn đề bồi thường thiệt hại trên là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, do đó được ghi nhận.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 3,1 kg thịt và xương động vật rừng, 01 đầu động vật rừng, 01 đuôi động vật rừng, 01 bộ phận sinh dục động vật rừng, 03 phần da và lông động vật rừng. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét thấy những vật chứng trên là cá thể động vật chết và sản phẩm động vật Hg đã, động vật nguy cấp, quý, hiếm thuộc loại mau hỏng, khó bảo quản nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu súng tự chế, 06 viên đạn, 01 vỏ đạn, 03 túi lưới, 77 đinh sắt, 41 sợi dây cáp nhỏ, 02 bao tải, 03 túi lưới, 03 đèn pin, 03 can nhựa, 08 lọ dầu chuối, 01 bát nhựa, 02 nồi nhôm, 04 võng dù. Xét vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội và liên quan đến việc phạm tội. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm h khoản 2 Điều 244; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 3, điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Mã Văn T và Nông Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Xử phạt:

- **Bị cáo Mã Văn T 05 (năm) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 09 tháng 11 năm 2018.

- **Bị cáo Nông Văn H 03 (ba) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13 tháng 5 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc các bị cáo Mã Văn T và Nông Văn H có trách nhiệm bồi thường cho Vườn quốc gia CT số tiền 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Chuyển số tiền 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) các bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003379 ngày 22/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để thực hiện việc bồi thường cho Vườn quốc gia CT.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 3,1 kg thịt và xương động vật rừng, 01 đầu động vật rừng, 01 đuôi động vật rừng, 01 bộ phận sinh dục động vật rừng, 03 phần da và lông động vật rừng. (Hiện đang bảo quản tại Vườn quốc gia CT theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 08/11/2018, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 09/11/2018).

- Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng tự chế, 06 viên đạn, 01 vỏ đạn, 03 túi lưới (được niêm phong trong hộp giấy kín có kích thước 110cm x 10cm x 10cm và dán giấy niêm phong bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong), 77 đinh sắt, 41 sợi dây cáp nhỏ, 02 bao tải, 03 túi lưới, 03 đèn pin, 03 can nhựa, 08 lọ dầu chuối, 01 bát nhựa, 02 nồi nhôm, 04 vòng dù. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

Về án phí: Buộc các bị cáo Mã Văn T và Nông Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam